

Số: /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Ninh Thuận**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;*

*Căn cứ Quyết định số 1945/QĐ-TTg ngày 18/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TU ngày 25/01/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XIV về phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng năm 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phân công nhiệm vụ Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận nhiệm kỳ 2021-2026;*

*Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh tại Công văn số 173 /BDT-KHCS ngày 01/3/2022 và ý kiến trình của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 658/TTr-SNV ngày 07/3/2022.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện chương trình phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Ninh Thuận (*sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh*), gồm các thành viên sau đây:

1. Trưởng ban: Ông Trần Quốc Nam, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
2. Phó Trưởng ban Thường trực: Ông Nguyễn Long Biên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Các Phó Trưởng ban
  - Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh.
  - Giám đốc Sở Tài chính.
  - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư.
4. Các Ủy viên Thường trực
  - Mời đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.
  - Giám đốc Công an tỉnh.
  - Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.
  - Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.
  - Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
5. Các Ủy viên
  - Đại diện lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Lao động-Thương binh và Xã hội.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Y tế.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Nội vụ.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Giao thông vận tải.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Xây dựng.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Công Thương.
  - Đại diện lãnh đạo Sở Tư pháp.
  - Đại diện lãnh đạo Liên minh Hợp tác xã tỉnh.
  - Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc.
  - Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải.
  - Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Bác Ái.

- Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Ninh Phước.
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Thuận Nam.
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Ninh Sơn.
- Mời đại diện Lãnh đạo Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh.
- Mời đại diện lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh.
- Mời đại diện lãnh đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh.
- Mời đại diện lãnh đạo Tỉnh đoàn.
- Mời đại diện lãnh đạo Ngân hàng Chính sách xã hội chi nhánh tỉnh Ninh Thuận.

6. Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực, các Phó Trưởng ban và các Ủy viên Thường trực.

7. Danh sách cụ thể thành viên tham gia Ban Chỉ đạo tỉnh do Thủ trưởng các Sở, ngành, địa phương quyết định và có văn bản gửi về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh.

8. Tổ Thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh: Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh quyết định thành lập Tổ Thư ký giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương (*nếu cần thiết*).

## **Điều 2.** Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Ban Chỉ đạo tỉnh có chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết những công việc liên quan đến quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Ninh Thuận (*sau đây gọi tắt là Chương trình*).

### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh

- Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách có liên quan để thực hiện hiệu quả Chương trình trên địa bàn tỉnh.
- Nghiên cứu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh phương hướng, giải pháp thực hiện các mục tiêu của Chương trình trên địa bàn tỉnh.
- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh điều phối hoạt động giữa các Sở, ban, ngành và địa phương trong quá trình tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình.
- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi đôn đốc kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong quá trình thực hiện Chương trình.

## **Điều 3.** Hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh

1. Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể đối với các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh theo đề xuất của Ban Dân tộc tỉnh.

2. Trưởng ban, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ

đạo tỉnh; các Phó Trưởng ban được sử dụng con dấu của đơn vị công tác để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo tỉnh.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

**Điều 4. Cơ quan giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh**

1. Giao Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo tỉnh, có trách nhiệm:

- Tổng hợp, rà soát, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh danh sách cụ thể từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh theo phân công của Thủ trưởng cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh; điều chỉnh, thay thế đại diện lãnh đạo cơ quan thành viên về sau - nếu cần thiết và theo đề nghị của cơ quan thành viên; đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ để theo dõi.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định điều chỉnh tăng hoặc giảm số lượng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh trong trường hợp cấp thiết do nhu cầu, tính chất công việc và tình hình thực tế tại địa phương.

- Trực tiếp trình Trưởng ban Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh (*sau khi lấy ý kiến thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh*).

2. Ban Dân tộc tỉnh được sử dụng bộ máy của Ban Dân tộc để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo tỉnh về điều phối, tổ chức thực hiện Chương trình.

**Điều 5.** Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng ban Ban Dân tộc; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thành viên nêu tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Ủy ban Dân tộc;
- BCĐ TW các CTMTQG;
- BCĐ các CTMTQG tỉnh;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPUB: LĐ, CV;
- Lưu: VT. VXNV. NVT.

**CHỦ TỊCH**

**Trần Quốc Nam**